# PHIẾU TRÌNH DUYỆT VẬT TƯ, THIẾT BỊ

Số: ……. /CTR-06-TSC  Ngày …… tháng …… năm 20……

| MÃ DỰ ÁN | KHÁCH HÀNG / ĐƠN VỊ | SỐ HỒ SƠ | TRẠNG THÁI |
|---|---|---|---|
| [Mã dự án] | [Tên khách hàng] | [Mã/số hiệu] | [Nháp / Kiểm tra / Đã duyệt] |

## 1. Thông tin chung

| | | | |
|---|---|---|---|
| Công trình | | Gửi đến | |
| Hạng mục | | Lần trình | |

## 2. Vật tư, thiết bị đề nghị

| TT | Tên vật tư / thiết bị | Hãng / xuất xứ | Model, quy cách | Theo TK / tương đương | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | | | | | |
| 2 | | | | | |
| 3 | | | | | |
| 4 | | | | | |
| 5 | | | | | |
| 6 | | | | | |
| 7 | | | | | |

**Tài liệu kèm theo:** ☐ Catalogue ☐ CO ☐ CQ ☐ Mẫu thực tế ☐ Báo giá ☐ Khác

**Lý do đề xuất (nếu khác thiết kế)**

## 3. Kết quả duyệt

☐ Chấp thuận ☐ Chấp thuận có điều kiện ☐ Không chấp thuận – đề xuất loại khác

**Ý kiến của bên duyệt**

| BÊN TRÌNH (TSC) | GIÁM SÁT / CHỦ ĐẦU TƯ |
|---|---|
| *(Ký, ghi rõ họ tên, ngày)* | *(Ký, ghi rõ họ tên, ngày)* |

# PHIẾU ĐỐI CHIẾU TIÊU CHUẨN VÀ HỒ SƠ – CTR-06

*R03 – MẪU TSC ĐÃ DUYỆT | Phụ lục kiểm soát nội bộ; hồ sơ của từng dự án cần kiểm tra và ký duyệt riêng.*

**Nguồn tiêu chuẩn tham chiếu:** TCVN 4055:2012 (tổ chức thi công); TCVN 5637:1991 (quản lý chất lượng xây lắp); TCVN 5638:1991 (đánh giá chất lượng công tác xây lắp) (khi đánh giá chất lượng nghiệm thu); QCVN 18:2021/BXD (an toàn thi công xây dựng) (khi thi công)

Chỉ viện dẫn tiêu chuẩn đúng với phạm vi và phiên bản mà hợp đồng, hồ sơ thiết kế hoặc quy định hiện hành yêu cầu. Tiêu chuẩn tự nguyện không thay thế quy chuẩn bắt buộc, hợp đồng hoặc hồ sơ thiết kế được duyệt.

Căn cứ dự án: [Mã bản vẽ/phiên bản] · [Chỉ dẫn kỹ thuật] · [Hợp đồng/PLHĐ] · [Quy trình/biện pháp duyệt]

| TIÊU CHÍ KIỂM TRA / HỒ SƠ CẦN CÓ | MÃ TÀI LIỆU / MINH CHỨNG | KẾT QUẢ |
|---|---|---|
| Đối chiếu vật tư/thiết bị với chỉ dẫn thiết kế, hợp đồng, catalog và chứng chỉ xuất xứ/chất lượng khi yêu cầu | [Mã hồ sơ / ngày / vị trí] | ☐ Đạt<br>☐ KĐ<br>☐ KAD |
| Kiểm tra tình trạng hàng hóa, nhãn, bảo quản, kết quả thử nghiệm đầu vào | [Mã hồ sơ / ngày / vị trí] | ☐ Đạt<br>☐ KĐ<br>☐ KAD |
| Ghi thiết kế được duyệt và tài liệu kỹ thuật dùng làm căn cứ | [Mã hồ sơ / ngày / vị trí] | ☐ Đạt<br>☐ KĐ<br>☐ KAD |
| Lưu kết quả kiểm tra, người chứng kiến và danh mục chứng từ liên quan | [Mã hồ sơ / ngày / vị trí] | ☐ Đạt<br>☐ KĐ<br>☐ KAD |

Nguyên tắc ghi nhận: Nếu tiêu chí không áp dụng, chọn KAD và ghi lý do. Mọi giá trị chấp nhận, phép thử và dung sai phải lấy từ hồ sơ được duyệt/tiêu chuẩn áp dụng; không tự suy diễn.

Người lập/đối chiếu: …… Người kiểm tra chuyên môn: …… Ngày: ……